

Số: **4260**/TLĐ-QHLD

Hà Nội, ngày **03** tháng 6 năm 2022


V/v triển khai cho vay vốn từ Quỹ  
Quốc gia về việc làm

Kính gửi: Các Liên đoàn Lao động tỉnh, thành phố.


Ngày 19 tháng 5 năm 2022, Bộ Lao động Thương binh và Xã hội ban hành Công văn số 1604/LĐTBXH - VL về việc trả lời vướng mắc cho vay hỗ trợ tạo việc làm, duy trì và mở rộng việc làm gửi Ngân hàng Chính sách Xã hội. Nhằm đảm bảo hoạt động cho vay vốn từ Quỹ Quốc gia về việc làm qua Tổng Liên đoàn được triển khai hiệu quả, đúng quy định, Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam đề nghị các Liên đoàn Lao động tỉnh, thành phố thực hiện nhiệm vụ sau:

1. Cùng cố tổ chức, hoạt động, đội ngũ cán bộ công đoàn làm công tác cho vay vốn từ Quỹ Quốc gia về việc làm.
2. Tổ chức thực hiện và nâng cao chất lượng công tác cho vay vốn từ Quỹ Quốc gia về việc làm (nguồn vốn của Tổng Liên đoàn) theo đúng quy định của Luật Việc làm; Nghị định 74/2019/NĐ-CP ngày 23 tháng 9 năm 2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 61/2015/NĐ-CP ngày 09 tháng 7 năm 2015 của Chính phủ quy định về chính sách hỗ trợ tạo việc làm và Quỹ Quốc gia về việc làm; Công văn số 1604/LĐTBXH-VL ngày 19/5/2022 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội (kèm theo) và các quy định của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam.
3. Chủ động phối hợp với chi nhánh Ngân hàng Chính sách Xã hội tại địa phương và các cơ quan, đơn vị liên quan trong công tác triển khai cho vay, bảo đảm vốn được cho vay đúng đối tượng, đúng mục đích, góp phần tạo việc làm, duy trì và mở rộng việc làm, tăng thêm thu nhập, cải thiện cuộc sống trong công nhân, viên chức lao động.

4. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát hoạt động cho vay vốn tại cơ sở và thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo định kỳ hàng năm gửi về Tổng Liên đoàn theo quy định.

Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam đề nghị các Liên đoàn Lao động tỉnh, thành phố tổ chức triển khai thực hiện. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, phản ánh về Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam (qua Ban Quan hệ Lao động) để được hướng dẫn. 

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- TTĐCT (để b/c);
- Bộ LĐTBXH;
- Ngân hàng CSXH (p/h);
- Lưu: VT, QHLD, 

**TM. ĐOÀN CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**  
  
  
**Phan Văn Anh**



Số: 1604/LĐT BXH-VL  
V/v trả lời vướng mắc cho vay hỗ trợ tạo  
việc làm, duy trì và mở rộng việc làm

Hà Nội, ngày 19 tháng 5 năm 2022

Kính gửi: Ngân hàng Chính sách xã hội

Trả lời Công văn số 2410/NHCS-TDSV ngày 04 tháng 4 năm 2022 của Ngân hàng Chính sách xã hội về nội dung ghi tại trích yếu, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội có ý kiến như sau:

**1. Về đối tượng vay vốn là hộ kinh doanh**

Khoản 1 Điều 12 Luật Việc làm quy định: “1. Đối tượng được vay vốn từ Quỹ quốc gia về việc làm bao gồm: a) Doanh nghiệp nhỏ và vừa, hợp tác xã, tổ hợp tác, hộ kinh doanh; b) Người lao động.”

Do đó, chủ hộ kinh doanh hoặc người đại diện theo uỷ quyền của hộ kinh doanh có thể vay vốn từ Quỹ quốc gia về việc làm với tư cách là đại diện cho hộ kinh doanh để vay vốn cho hộ kinh doanh hoặc vay cho chính bản thân người đó (vay với tư cách là người lao động).

Trường hợp, chủ hộ kinh doanh hoặc người đại diện theo uỷ quyền của hộ kinh doanh muốn vay với tư cách là người lao động thì phải đáp ứng đủ các điều kiện quy định tại khoản 2 Điều 13 Luật Việc làm và các văn bản hướng dẫn.

**2. Về điều kiện vay vốn đối với đối tượng là người lao động**

Khoản 2 Điều 13 Luật Việc làm quy định điều kiện vay vốn từ Quỹ quốc gia về việc làm đối với người lao động: “2. Đối tượng quy định tại điểm b khoản 1 Điều 12 của Luật này được vay vốn từ Quỹ quốc gia về việc làm khi có đủ các điều kiện sau đây: a) Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ; b) Có nhu cầu vay vốn để tự tạo việc làm hoặc thu hút thêm lao động có xác nhận của cơ quan, tổ chức có thẩm quyền nơi thực hiện dự án; c) Cư trú hợp pháp tại địa phương nơi thực hiện dự án.”

Khoản 6 Điều 1 Nghị định số 74/2019/NĐ-CP ngày 23 tháng 9 năm 2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2015/NĐ-CP ngày 09 tháng 7 năm 2015 của Chính phủ quy định về chính sách hỗ trợ tạo việc làm và Quỹ quốc gia về việc làm quy định hồ sơ vay vốn đối với người lao động bao gồm: “a) Đối với người lao động: Giấy đề nghị vay vốn có xác nhận của Ủy ban nhân dân cấp xã về việc cư trú hợp pháp; thuộc đối tượng ưu tiên quy định tại điểm b khoản 2 Điều 12 Luật việc làm (nếu có) theo Mẫu số 1a và Mẫu số 1b ban hành kèm theo Nghị định này.”



Đề nghị Ngân hàng Chính sách xã hội thực hiện các quy định của Luật Việc làm, Nghị định số 74/2019/NĐ-CP và Mẫu số 1a, Mẫu số 1b ban hành kèm theo Nghị định số 74/2019/NĐ-CP về điều kiện vay vốn, hồ sơ vay vốn đối với người lao động vay vốn hỗ trợ tạo, duy trì và mở rộng việc làm từ Quỹ quốc gia về việc làm.

### **3. Về đối tượng vay vốn là người lao động**

Khoản 1 Điều 3 Luật Việc làm quy định: “1. Người lao động là công dân Việt Nam từ đủ 15 tuổi trở lên, có khả năng lao động và có nhu cầu làm việc.”

Điểm b khoản 1 Điều 12 Luật Việc làm quy định một trong những đối tượng vay vốn từ Quỹ quốc gia về việc làm là người lao động. Luật Việc làm không có quy định loại trừ đối tượng vay vốn là người lao động đã có việc làm, đang đóng bảo hiểm xã hội.

Do đó, người lao động đã có việc làm và đang đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc (từ đủ 15 tuổi trở lên) thuộc đối tượng được vay vốn từ Quỹ quốc gia về việc làm nếu đáp ứng đủ các điều kiện vay vốn theo quy định tại khoản 2 Điều 13 Luật Việc làm và các văn bản hướng dẫn.

Trên đây là ý kiến của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội đề Ngân hàng Chính sách xã hội biết, thực hiện./. *W*

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- TT Lê Văn Thanh (để b/c);
- Vụ Pháp chế;
- Lưu: VT, VL.

**TL. BỘ TRƯỞNG  
CỤC TRƯỞNG CỤC VIỆC LÀM**



**Vũ Trọng Bình**